

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 371

Phẩm 64: HỌC KHẮP CÁC NỀ TU TẬP (6)

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả vô minh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có vô minh, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả vô minh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả A-dụ-ha, Niết-dụ-ha, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả quán bất tịnh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có A-dụ-ha, Niết-dụ-ha, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có quán bất tịnh, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả A-dụ-ha, Niết-dụ-ha, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả quán bất tịnh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả Sơ thiên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có Sơ thiên, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiên, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả Sơ thiên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả Từ vô lượng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả Bi, Hỷ, Xả vô lượng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có Từ vô lượng, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có Bi, Hỷ, Xả vô lượng, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả Từ vô lượng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả Bi, Hỷ, Xả vô lượng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả định Không vô biên xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi tưởng xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có định Không vô biên xứ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi tưởng xứ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả định Không vô biên xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi tưởng xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả tùy niệm Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tùy niệm Pháp, tùy niệm Tăng, tùy niệm giới, tùy niệm xả, tùy niệm thiên, tùy niệm hữu phương tiện, tùy niệm vô phương tiện, tùy niệm tịch tĩnh, tùy niệm hơi thở ngưng lại, vào, ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có tùy niệm Phật, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tùy niệm Pháp cho đến tùy niệm hơi thở ngưng lại, vào, ra, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả tùy niệm Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tùy niệm Pháp cho đến tùy niệm hơi thở ngưng lại, vào, ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả tướng về vô thường, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tướng về khổ-vô thường, tướng về khổ-vô ngã, tướng bất tịnh, tướng chán lìa sự ăn uống, tướng về tất cả thế gian chẳng vui, tướng về sự chết, tướng về đoạn, tướng về ly, tướng về diệt, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có tướng về vô thường, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tướng về khổ-vô thường cho đến tướng về diệt, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả tướng về vô thường, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tướng về khổ, vô thường cho đến tướng về diệt, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả tướng về ngã, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tướng về hữu tình, tướng về dòng sinh mạng, tướng về khả năng sinh khởi, tướng về sự nuôi dưỡng, tướng về sự trưởng thành, tướng về chủ thể luân hồi, tướng về ý sinh, tướng về nho đồng, tướng về khả năng làm việc, tướng về khả năng khiến người làm việc, tướng về khả năng tự thọ quả báo, tướng về khả năng khiến người thọ quả báo, tướng về cái biết, tướng về khả năng khiến người biết, tướng về cái thấy, tướng về khả năng khiến người thấy, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có tướng về ngã, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tướng về hữu tình cho đến tướng về khả năng khiến người thấy, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả tướng về ngã, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tướng về hữu tình cho đến tướng về khả năng khiến người thấy, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả tướng thường, chẳng phải thường, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tướng lạc, chẳng phải lạc, tướng ngã, chẳng phải ngã, tướng tịnh, chẳng phải tịnh, tướng xa lìa, chẳng phải xa lìa, tướng tịch tĩnh, chẳng phải tịch tĩnh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có tướng thường, chẳng phải thường, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tướng lạc cho đến tướng tịch tĩnh, chẳng phải tịch tĩnh, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả tướng thường, chẳng phải thường, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tướng lạc cho đến tướng tịch tĩnh, chẳng phải tịch tĩnh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả bốn Niệm trụ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có bốn Niệm trụ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả bốn Niệm trụ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả pháp môn giải thoát Không, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có pháp môn giải thoát Không, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả pháp môn giải thoát Không, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả tám Giải thoát, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có

tám Giải thoát, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả tám Giải thoát, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả Tam-ma-địa có tâm có tứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả Tam-ma-địa Không tâm chỉ có tứ, Tam-ma-địa Không tâm không tứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có Tam-ma-địa có tâm có tứ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có Tam-ma-địa Không tâm chỉ có tứ, Tam-ma-địa Không tâm không tứ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả Tam-ma-địa có tâm có tứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả Tam-ma-địa Không tâm chỉ có tứ, Tam-ma-địa Không tâm không tứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả Thánh đế khổ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có Thánh đế khổ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có Thánh đế tập, diệt, đạo, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả Thánh đế khổ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả khổ trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tập trí, diệt trí, đạo trí, tận trí, vô thượng trí, pháp trí, loại trí, thế tục trí, tha tâm trí, như thật trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có khổ trí, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tập trí cho đến như thật trí, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả khổ trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tập trí cho đến như thật trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có Bồ thí ba-la-mật-đa, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả Bồ thí ba-la-

mật-đa, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả pháp không bên trong, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có pháp không bên trong, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả pháp không bên trong, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả bậc Cực hỷ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có bậc Cực hỷ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả bậc Cực hỷ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả năm loại mắt, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả sáu phép thần thông, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có năm loại mắt, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có sáu phép thần thông, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả năm loại mắt, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả sáu phép thần thông, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả mười lực của Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có mười lực của Phật, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất

cộng, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả mười lực của Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả đại Từ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có đại Từ, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả đại Từ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả pháp không quên mất, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tánh luôn luôn xả, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có pháp không quên mất, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tánh luôn luôn xả, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả pháp không quên mất, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tánh luôn luôn xả, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có tất cả pháp môn Tam-ma-địa, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tất cả pháp môn Đà-la-ni, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả trí Nhất thiết, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có trí Nhất thiết, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả trí Nhất thiết, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả quả Dự lưu, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có quả Dự lưu, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả quả Dự lưu, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có tất cả hạnh Đại Bồ-tát, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả trí Nhất thiết trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả sự đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí phiền não tương tục, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có trí Nhất thiết trí, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có tất cả tập khí phiền não tương tục và nghĩ có sự vĩnh viễn đoạn trừ tất cả tập khí phiền não tương tục, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả trí Nhất thiết trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả sự đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí phiền não tương tục, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát tu xả cảnh giới hữu vi, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Tu xả cảnh giới vô vi, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có cảnh giới hữu vi, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nghĩ có cảnh giới vô vi, có việc xả bỏ sự tu này thì chẳng phải là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chẳng phải có tướng là có thể tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu xả cảnh giới hữu vi, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu xả cảnh giới vô vi, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Thiện Hiện, kể trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kể trụ vào hữu tướng nếu tu bồ thí cho đến Bát-nhã, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải

thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng nếu tu bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể an trú nơi pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng nếu an trú nơi pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể an trú như thật nơi pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể an trú nơi chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng nếu an trú nơi chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể an trú như thật nơi chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể an trú nơi Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể an trú như thật nơi Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu tám Giải thoát,

tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu năm loại mắt, sáu phép thần thông. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về năm loại mắt, sáu phép thần thông!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, mười tám pháp Phật bất cộng!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu đại Bi, đại Hỷ, đại Xả. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về đại Bi, đại Hỷ, đại Xả!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả!

Này Thiện Hiện, kẻ trụ vào hữu tướng, nhất định chẳng có thể tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì kẻ trụ vào hữu tướng, chắc chắn sẽ chấp có ngã và ngã sở; do sự chấp này mà vướng mắc vào hai bên; vì vướng mắc vào hai bên nên chẳng giải thoát khỏi sinh tử, không đạo, không Niết-bàn thì làm thế nào có thể tu như thật về trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng!

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn, cái gì là hữu, cái gì chẳng phải là hữu?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, hai là hữu, không hai là chẳng phải hữu.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là hai, thế nào là không hai?

–Này Thiện Hiện, tưởng về sắc là hai, dứt tưởng về sắc là không hai; tưởng về thọ, tưởng, hành, thức là hai, dứt tưởng về thọ, tưởng, hành, thức là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về nhãn xứ là hai, dứt tưởng về nhãn xứ là không hai; tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là hai, dứt tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về sắc xứ là hai, dứt tưởng về sắc xứ là không hai; tưởng về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là hai, dứt tưởng về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về nhãn giới là hai, dứt tưởng về nhãn giới là không hai; tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới là hai, dứt tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về sắc giới là hai, dứt tưởng về sắc giới là không hai; tưởng về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới là hai, dứt tưởng về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về nhãn thức giới là hai, dứt tưởng về nhãn thức giới là không hai; tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới là hai, dứt tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về nhãn xúc là hai, dứt tưởng về nhãn xúc là không hai; tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là hai, dứt tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là hai, dứt tưởng về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là không hai; tưởng về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra là hai, dứt tưởng về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về địa giới là hai, dứt tưởng về địa giới là không hai; tưởng về thủy, hỏa, phong, không, thức giới là hai, dứt tưởng về thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về nhân duyên là hai, dứt tưởng về nhân duyên là không hai; tưởng về đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên là hai, dứt tưởng về đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về vô minh là hai, dứt tưởng về vô minh là không hai; tưởng về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là hai, dứt tưởng về hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về Bồ thí ba-la-mật-đa là hai, dứt tưởng về Bồ thí ba-la-mật-đa là không hai; tưởng về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là hai, dứt tưởng về Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về pháp không bên trong là hai, dứt tưởng về pháp không bên trong là không hai; tưởng về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là hai, dứt tướng về pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về bốn Niệm trụ là hai, dứt tướng về bốn Niệm trụ là không hai; tướng về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo là hai, dứt tướng về bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về Thánh đế khổ là hai, dứt tướng về Thánh đế khổ là không hai; tướng về Thánh đế tập, diệt, đạo là hai, dứt tướng về Thánh đế tập, diệt, đạo là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về bốn Tĩnh lự là hai, dứt tướng về bốn Tĩnh lự là không hai; tướng về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là hai, dứt tướng về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về tám Giải thoát là hai, dứt tướng về tám Giải thoát là không hai; tướng về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là hai, dứt tướng về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về tất cả pháp môn Tam-ma-địa là hai, dứt tướng về tất cả pháp môn Tam-ma-địa là không hai; tướng về tất cả pháp môn Đà-la-ni là hai, dứt tướng về tất cả pháp môn Đà-la-ni là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về pháp môn giải thoát Không là hai, dứt tướng về pháp môn giải thoát Không là không hai; tướng về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là hai, dứt tướng về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về bậc Cực hỷ là hai, dứt tướng về bậc Cực hỷ là không hai; tướng về bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân là hai, dứt tướng về bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về năm loại mắt là hai, dứt tướng về năm loại mắt là không hai; tướng về sáu phép thần thông là hai, dứt tướng về sáu phép thần thông là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về mười lực của Phật là hai, dứt tướng về mười lực của Phật là không hai; tướng về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là hai, dứt tướng về bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về đại Từ là hai, dứt tướng về đại Từ là không hai; tướng về đại Bi, đại Hỷ, đại Xả là hai, dứt tướng về đại Bi, đại Hỷ, đại Xả là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về pháp không quên mất là hai, dứt tướng về pháp không quên mất là không hai; tướng về tánh luôn luôn xả là hai, dứt tướng về tánh luôn luôn xả là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về trí Nhất thiết là hai, dứt tướng về trí Nhất thiết là không hai; tướng về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là hai, dứt tướng về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không hai.

Này Thiện Hiện, tướng về Dự lưu là hai, dứt tướng về Dự lưu là không hai; tướng về Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác là hai, dứt tướng về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác là không hai.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, tưởng về Đại Bồ-tát là hai, dứt tưởng về Đại Bồ-tát là không hai; tưởng về Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là hai, dứt tưởng về Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về hạnh Đại Bồ-tát là hai, dứt tưởng về hạnh Đại Bồ-tát là không hai; tưởng về quả vị Giác ngộ cao tột là hai, dứt tưởng về quả vị Giác ngộ cao tột là không hai.

Này Thiện Hiện, tưởng về cảnh giới hữu vi là hai, dứt tưởng về cảnh giới hữu vi là không hai; tưởng về cảnh giới vô vi là hai, dứt tưởng về cảnh giới vô vi là không hai.

Này Thiện Hiện, cho đến tất cả các tưởng đều là hai; cho đến tất cả cái hai đều hiện hữu; cho đến tất cả cái hiện hữu đều sinh tử; hễ có sinh tử thì chẳng có thể giải thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết sầu than khổ ưu não.

Này Thiện Hiện, các sự việc dứt hết tưởng đều là không có hai; những cái không hai đều là chẳng thật có; những cái chẳng thật có đều không có sinh tử, đã không có sinh tử thì có thể giải thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, sầu than khổ ưu não.

